

Số: 01/2017/QĐDS-ST

Ngày 28/12/2017

“V/v công nhận không phải là con nuôi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Với thành phần giải quyết việc dân sự

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp:* Ông **Nguyễn Văn Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2017 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2017/TLST-VDS ngày 20/11/2017 về việc yêu cầu “Công nhận không phải con nuôi” theo quyết định mở phiên họp số 01/2017/QĐPH -ST ngày 19/12/2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
 - Anh Lò Xuân H, sinh năm 1968Nơi ĐKNKTT: Khu phố 12, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên họp).
2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
 - Cháu Lò Thị Xuân H, sinh ngày 14/12/2006Người đại diện theo pháp luật của cháu Lò Thị Xuân H:
 - Chị Lò Thị Hiền V, sinh năm 1968Nơi ĐKHKT: Bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên họp).
3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Lò Xuân H yêu cầu Tòa án giải quyết việc công nhận cháu Lò Thị Xuân H không phải là con nuôi của anh Lò Xuân H và chấm dứt quyền và nghĩa vụ với cháu Lò Thị Xuân H.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu nhận định:

Anh Lò Xuân H và chị Lò Thị Hiền V đăng ký kết hôn năm 2000 trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc, trong quá trình chung sống anh chị

không có con chung, năm 2006 anh chị có xin một người con ở bản Nậm Hản, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu về chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ngày 14/12/2006 anh và chị Lò Thị Hiền V có đến ủy ban nhân dân thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè để đăng ký khai sinh cho cháu mang tên Lò Thị Xuân H. Nhưng không làm thủ tục việc đăng ký nhận nuôi con nuôi với cháu H, trong quá trình nuôi dưỡng cháu, mặc dù không phải là bố đẻ của cháu Lò Thị Xuân H nhưng bản thân anh Hải luôn có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo quyền lợi chính đáng theo quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, đến ngày 18 tháng 9 năm 2015 anh chị ly hôn. Tại quyết định của bản án việc giao con nuôi Lò Thị Xuân H sinh ngày 14/12/2006 cho chị Lò Thị Hiền V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu. Về cấp dưỡng nuôi con anh H phải cấp dưỡng nuôi cháu Lò Thị Xuân H mỗi tháng 1.000.000 (một triệu đồng) cho đến khi cháu Lò Thị Xuân H đủ 18 tuổi.

Về việc xin và nhận nuôi con nuôi giữa anh Lò Xuân H và chị Lò Thị Hiền V đối với cháu Lò Thị Xuân H kể từ khi nhận cháu H về nuôi, anh chị cũng không làm thủ tục đăng ký nuôi con nuôi tại UBND thị trấn Mường Tè và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Việc anh Lò Xuân H và chị Lò Thị Hiền V không đăng ký thủ tục nuôi con nuôi với cháu H cũng được chính quyền địa phương nơi đăng ký khai sinh cho cháu Lò Thị Xuân H xác nhận anh H và chị V chưa đăng ký và làm thủ tục nuôi con nuôi với cháu H theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật nuôi con nuôi và văn bản số 157/CCN-CSVB ngày 04/4/2015 của Bộ tư pháp Cục con nuôi về việc đăng ký nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của pháp luật về việc đăng ký nuôi con nuôi nếu sau ngày 31/12/2015 người dân không tiến hành đăng ký việc nuôi con nuôi thực tế thì việc nuôi con nuôi đó sẽ không được pháp luật công nhận, do đó người nuôi không được coi là cha nuôi, mẹ nuôi, người được nuôi không được coi là con; việc nuôi con nuôi sẽ không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa người nuôi và người được nuôi; các tranh chấp phát sinh liên quan đến cha mẹ nuôi và con nuôi, giữa con nuôi với thành viên gia đình của cha mẹ nuôi như nghĩa vụ cấp dưỡng, quyền thừa kế sẽ không được pháp luật bảo hộ.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai và tại phiên họp người yêu cầu anh Lò Xuân H cũng thừa nhận đến hết ngày 31/12/2015 anh và chị V không đến làm thủ tục đăng ký nhận nuôi con nuôi với cháu H tại cấp có thẩm quyền, và hiện nay cháu Lò Thị Xuân H cũng đang sống với chị V, sau khi anh và chị V ly hôn và đến nay anh đề nghị Tòa án công nhận việc cháu Lò Thị Xuân H, sinh ngày 14/12/2006 không phải là con nuôi của anh và chấm dứt quyền và nghĩa vụ của anh với cháu H theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự mặc dù Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần chị Lò Thị Hiền V là người đại diện hợp pháp cho cháu Lò Thị Xuân H nhưng chị Việt không Hợp tác và không thực hiện theo giấy triệu tập của tòa án, nhưng

qua các tài liệu và chứng cứ người yêu cầu anh Lò Xuân H cung cấp và theo quy định của pháp luật nên có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của anh H là có cơ sở.

Do đó, việc yêu cầu công nhận cháu Lò Thị Xuân H không phải con nuôi của anh Lò Xuân H và chấm dứt quyền và nghĩa vụ của anh Lò Xuân H với cháu Lò Thị Xuân H là có căn cứ quy định tại Điều 23 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật nuôi con nuôi năm 2010 và văn bản số 157/CCN-CSVB ngày 04/4/2015 của Bộ tư pháp Cục con nuôi; Điều 78, Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 29, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lò Xuân H về việc yêu cầu công nhận cháu Lò Thị Xuân H không phải là con nuôi của anh Lò Xuân H và anh Lò Xuân H cũng không phải là cha nuôi của cháu Lò Thị Xuân H và chấm dứt các quyền và nghĩa vụ giữa anh H và cháu H là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc giải quyết việc dân sự, và đề nghị Tòa án áp dụng khoản 5 Điều 29 điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 BLTTDS năm 2015; Điều 78, Điều 88, Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 10, Điều 50; Điều 23 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật nuôi con nuôi năm 2010 để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lò Xuân H theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Người yêu cầu anh Lò Xuân H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm 1 khoản 2 Điều 39; Điều 370, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 78, khoản 2 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 23 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật nuôi con nuôi năm 2010;

1. Công nhận cháu Lò Thị Xuân H, sinh ngày 14/12/2006 không phải là con nuôi của anh Lò Xuân H.

Quyền và nghĩa vụ của anh Lò Xuân H đối với cháu Lò Thị Xuân H chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về Lệ phí: Áp dụng Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Lò Xuân H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/ 0002953 ngày 20/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Người yêu cầu anh Lò Xuân H được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người đại diện hợp pháp cho cháu Lò Thị Xuân H vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Người CQLNVLQ;
- THADS huyện Nậm Nhùn;
- UBND thị trấn Nậm Nhùn;
- UBND thị trấn Mường Tè;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bằng